

# ĐƯỜNG TA, TA CỨ ĐI!

(Tự Truyện TTBG)

Nửa đêm **mồng một Tết Bính Tí, thứ Hai Feb. 19/1996**, trời lạnh căm căm, gió mưa âm ỉ. Những bàn tay ma quái không ngớt gõ lên các tấm kính cửa bao quanh căn nhà những tiếng kêu buồn thảm. Tháng Hai, trời San Jose vẫn thường như thế. Cái lạnh cuối đông chưa dứt đã chuyển tiếp qua những cơn gió lớn mang đầy sự cuồng nộ của trời đất mênh mông.

Trên nóc nhà tôi có một số chim câu làm tổ từ nhiều năm trước. Mỗi đêm, tôi vẫn nghe tiếng cù rù của chúng vang lên không ngớt. Thỉnh thoảng, tôi hay tìm bắt được một chú chim non mới ra ràng không may rơi tọt vào cái ống khói lò sưởi lâu ngày không dùng, dẫn xuống phòng viết. Tiếng cù rù của chúng thoạt đầu có làm tôi sợ hãi khi đêm khuya ngồi một mình nơi bàn mà liên tưởng những điều vớ vẩn. Nhưng mãi rồi quen, chúng biến thành "những người bạn thân" của tôi một cách tự nhiên.

Mỗi đêm, tôi vẫn hình dung cảnh đàn âm của các con chim chồng, chim vợ quây quần nhau, bước tới bước lui bên lũ chim non bé tí. Lâu ngày đâm ghiền những âm thanh kỳ lạ kia như một điệp khúc êm đềm, vỗ về được cho

giác ngủ vốn khó tìm trong cái đầu đầy đặc suy nghĩ của tôi.

Đêm mông Một Tết tôi không nghe những tiếng cù rù trên mái nóc. Lòng băng khuâng tự hỏi chúng đang ở đâu, những người bạn hiền lành nhỏ bé? Ôi! Các sinh vật nhẹ nhàng vô tội! Cái tổ mong manh liệu có vững yên khi đất trời nổi cơn thịnh nộ? Không gian nào để chúng trú thân mà còn mớm được cho nhau những hạt mồi ngon?

□

**Mông Hai Tết, thứ Ba Feb. 20/1996**, trời cũng mưa liên miên từ tối khuya đến sáng. Tôi cứ nằm ngẫm nghĩ câu nói của anh Phạm Thái: *“Người ta thì đương đầu với mọi cái gì bên ngoài, còn chị lại phải đối diện với chính nội tâm”*.

Đúng vậy. Cả cuộc đời tôi là như thế. Bây giờ, nửa đêm tĩnh lặng, điều mà tôi đang đối diện chính là tiếng ho của bà mẹ già nằm phòng bên cạnh, với bước chân đi làm của đứa con trai giữa cơn mưa gió lạnh căm; với Âu Cơ 8 tuổi đang khởi sự từng bước vào con đường định mệnh tôi đã đi 40 năm trước; với chính con người mình những xung đột dữ dội trên mọi vấn đề thuộc về “đạo đức” và “bản năng”.

Có lúc trong những nổi đương đầu như thế, tôi chợt thấy tâm tình nát tan hiện tại giữa tôi và TNH đậm thành quá tầm thường nhỏ bé! Tự hỏi TNH có đáng gì không để phải níu kéo? Tấm thân đã ó bản với tấm lòng bạc bẽo của một người đàn ông có phải là điều cần thiết cho tôi tìm kiếm trong cuộc đời mình?

Ban tối trò chuyện điện thoại cùng Lê Duy Linh, tôi kể:

"Tôi vừa đọc lại cuốn Nhật Nguyệt I và bỗng dưng nghe dậy lên một cảm nghĩ rất lạ. Tôi sợ rằng sẽ không viết nổi cuốn II với giọng văn thiết tha và bi thống như cuốn I được. Tại sao? Bởi vì TNH làm đau đớn trái tim tôi nhiều quá, trong khi với người đàn ông năm cũ, nghĩ về anh, tôi chỉ thấy hồi hận buồn rầu. Tôi vinh danh tấm tình anh Ngọc dễ dàng hơn qua văn chương tôi viết. Còn với TNH, cứ nghĩ đến những tàn nhẫn TNH đối cho tôi mà lặng ngắt cả tim. Vì vậy, tôi sợ không bao giờ quyển Nhật Nguyệt II có dịp chào đời nữa."

[Một thoáng thật nhanh, lướt soát tất cả mọi hình ảnh đàn ông đi qua đời tôi. Hồn chùng thật thấp. Có những tấm lòng tôi không thể nào đáp trả. Có những con người từng khổ ghê gớm theo mỗi tình tuyệt vọng trao tặng cho tôi. Ôi! Ngày nào tôi gây gió nhiều phen để bây giờ phải gặp bão lớn!]

Lê Duy Linh là người bạn vẫn thường khuyến khích và tin tưởng khả năng phô bày chữ nghĩa của tôi. Với những cuốn như Nước Chảy Qua Cầu và Nhật Nguyệt Buồn Như Nhau, anh chú tâm đặc biệt. Trong câu chuyện, anh kể:

"Thạch Các đang ngồi uống café với tôi, đột nhiên quay qua chỉ mặt tôi: ‘Ông bà TNH &

BG mà có chuyện tan vỡ thì phải kể do anh phần lớn.' Anh ta không giải thích câu nói."

Lê Duy Linh cười, tiếp:

"Từ khi biết cầm quyền sách đọc đến giờ, tôi nhận thấy từ Âu sang Á, chẳng nhà văn nam hay nữ nào giống như chị. Đang sống trong cuộc sống hiện tại với chồng con đầm ấm, bỗng dung cho ra đời quyển tự truyện Nhật Nguyệt Buồn Như Nhau, bây giờ còn muốn tiếp tục với quyển II."

Tôi hỏi:

"Há chẳng phải chính anh là người khuyến khích hay xúi giục tôi viết ra những cái gì còn ẩn nấp trong nội tâm sâu kín?"

Lê Duy Linh xác nhận:

"Đó là điều tôi từng nghĩ. Bản chất nhà văn thường cô đơn, nhưng chị là nhà văn cô đơn hơn bất cứ ai tôi từng biết. Chị làm việc, suy nghĩ, thai nghén tác phẩm trong cô đơn tuyệt đối, điển hình qua sự chào đời của Nhật Nguyệt Buồn Như Nhau."

Và anh tự thú:

"Ít nhiều tôi cũng có phần trách nhiệm trên những gì chị đang nếm trải."

Tôi đáp:

"Anh không cần áy náy cho tôi. Tôi phải nói thật, kể từ khi viết xong Nhật Nguyệt I, cái ám ảnh về anh Ngọc bỗng dung chấm dứt. Như thể tôi đã trả xong một món nợ ân tình từng đeo mang trong hai chục năm ròng rã. Điều này rõ ràng kỳ diệu."

Lê Duy Linh kêu lên:

"Tại sao chị không nói ra với TNH điều ấy?"

Tôi buồn bã:

"Tôi không nói vì biết TNH chẳng bao giờ còn muốn thông cảm cho tôi những tình cảm chuyên biến như trên."

[TTBG note đêm Feb. 25/2016: Y hệt hành động và ý nghĩ Âu Cơ đối với mẹ 20 năm sau].

Lê Duy Linh bày tỏ:

"Tôi e rằng nếu Nhật Nguyệt II chào đời, TNH và cả chị nữa sẽ không thoát được búa rìu dư luận làm ảnh hưởng đời sống."

Tôi đáp:

"Tôi biết điều ấy. Và lúc này có nói, tôi sợ rằng những đau đớn TNH làm ra cho tôi mạnh mẽ quá sẽ không khiến tôi viết nổi quyển II. Nhưng thật sự, tôi phải viết anh à. Có hai nguyên nhân chính:

1/ Anh Ngọc đi qua đời tôi chỉ 8 tháng mà được tôi kết tụ cho một đứa con tinh thần dày 432 trang giấy. Còn TNH đến trong đời tôi 8 năm, biết bao điều cần ghi lại, tại sao tôi chẳng dành một đứa con tinh thần cho TNH? Việc này tôi thấy không công bằng chút nào.

2/ Hai năm trước với Một Truyện Dài Không Có Tên, tôi viết thẳng tất cả những gì nhận định chung quanh giới văn nghệ VN hải ngoại. Tôi và TNH cũng là hai nghệ sĩ trong cái guồng nhịp đó. Tại sao viết chuyện người

thì được mà lại không dám viết ra chuyện mình? Như vậy cũng không công bằng dưới cái nhìn độc giả.

"Vì thế bây giờ đầu búa rìu dư luận độc địa đến đâu, tôi vẫn phải cho chào đời tập II. Luôn luôn tôi vẫn nghĩ tôi làm chuyện văn chương bằng tâm huyết thật sự nên không có gì phải sợ hãi. Bây giờ nếu vì e ngại miệng tiếng thị phi mà không dám viết thật mọi nổi thì tôi sẽ phải mang một tội lỗi không chỉ với độc giả mà còn với TNH và con bé Âu Cơ. Thị phi chỉ vài tháng một năm cũng hết. Còn bộ Nhật Nguyệt hai tập hay Một Truyện Dài Không Có Tên, tôi tin rằng chúng vẫn sống."

Và tôi cười:

"Cuộc đời tôi lúc nào cũng chỉ gặp toàn chuyện bất công. Hiện tại cái đám văn nghệ sĩ được tôi trình bày trong Một Truyện Dài Không Có Tên –luôn cả phe phái vô danh tiểu tốt của họ- ai cũng cứ đề tôi ra mà chửi. Nhưng nếu chịu khó suy nghĩ một chút, họ sẽ phải thay đổi ý tưởng. Bây giờ đọc Nguyễn Du hay Cao Bá Quát mà giá như mình tìm thấy đâu đó một tài liệu về cuộc đời riêng các ông ấy, hỏi anh, mình có thấy quý không? Hoặc ví như sau này nếu ai có muốn viết về tiểu sử Nguyễn Tất Nhiên, hẳn không thể bỏ qua hai tháng gần cuối đời, Nguyễn Tất Nhiên đã trú ngụ trong nhà tôi thế nào. Khi ấy, Một Truyện Dài Không Có Tên họ phải cần dùng đến."

Năm ba chục năm sau, tất cả đám văn nghệ sĩ hải ngoại bây giờ –luôn TNH và tôi—đều trở thành cát bụi. Ngoài tác phẩm, còn điều gì lưu

lại cho hậu thế tìm biết về cá nhân và cuộc đời họ? Vậy có phải rằng chính tôi đang làm công việc giữ gìn giữ gìn cho độc giả các thế hệ sau những tài liệu quý giá về đám văn nghệ sĩ thời hiện tại? Tôi vinh danh đám này chứ đâu nào hạ nhục? Tại sao tôi lại bị thù ghét một cách bất công như thế?"

Tiếng cười tôi càng lớn hơn trong điện thoại, điệu khinh bỉ thật sự:

"Bởi nghĩ vậy mà, thú thật với anh, tôi luôn luôn ghi trong đầu cái ý tưởng ‘Chó sủa mặc chó, đường ta ta cứ đi!’"

[]